



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **292** /TBHH-TCBĐATHHMN Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày **15** tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về khu vực thi công nạo vét Công trình “Điều chỉnh cục bộ đoạn luồng và báo hiệu hàng hải luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải đoạn qua khu vực bến cảng Xăng dầu Petro Vũng Tàu và Bến cảng xăng dầu Petec Cái Mép”

VTU - 58 - 2022

Vùng biển: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tên luồng: Luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải

Căn cứ Đơn đề nghị số 511/DAK-LNGTV ngày 12/12/2022 của Công ty Quản lý dự án Khí về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải khu vực thi công nạo vét Công trình “Điều chỉnh cục bộ đoạn luồng và báo hiệu hàng hải luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải đoạn qua khu vực bến cảng Xăng dầu Petro Vũng Tàu và Bến cảng xăng dầu Petec Cái Mép”.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo thiết lập khu vực thi công nạo vét Công trình “Điều chỉnh cục bộ đoạn luồng và báo hiệu hàng hải luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải đoạn qua khu vực bến cảng Xăng dầu Petro Vũng Tàu và Bến cảng xăng dầu Petec Cái Mép”, chi tiết như sau:

1. Khu vực thi công nạo vét, vận chuyển

- Khu vực thi công nạo vét: Luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải đoạn qua khu vực Bến cảng Xăng dầu Petro Vũng Tàu và Bến cảng Xăng dầu Petec Cái Mép từ khu vực phao BHHH số “24” tới khu vực phao BHHH số “32”, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
A1	10°31'34,70"N	107°00'43,91"E	10°31'31,03"N	107°00'50,34"E
A2	10°31'43,70"N	107°00'50,06"E	10°31'40,02"N	107°00'56,49"E
A3	10°31'46,83"N	107°00'53,25"E	10°31'43,16"N	107°00'59,67"E
A4	10°31'59,60"N	107°01'06,41"E	10°31'55,92"N	107°01'12,83"E
A5	10°31'59,69"N	107°01'07,07"E	10°31'56,02"N	107°01'13,50"E
A6	10°32'07,66"N	107°01'15,00"E	10°32'03,99"N	107°01'21,42"E
A7	10°32'10,75"N	107°01'19,25"E	10°32'07,08"N	107°01'25,67"E
A8	10°32'15,31"N	107°01'21,16"E	10°32'11,64"N	107°01'27,58"E
A9	10°32'19,28"N	107°01'24,13"E	10°32'15,61"N	107°01'30,56"E
A10	10°32'24,81"N	107°01'23,23"E	10°32'21,14"N	107°01'29,65"E

A11	10°32'29,44"N	107°01'23,65"E	10°32'25,77"N	107°01'30,07"E
A12	10°32'32,30"N	107°01'22,72"E	10°32'28,63"N	107°01'29,14"E
A13	10°32'33,92"N	107°01'24,41"E	10°32'30,24"N	107°01'30,83"E
A14	10°32'29,99"N	107°01'26,11"E	10°32'26,32"N	107°01'32,54"E
A15	10°32'25,62"N	107°01'26,18"E	10°32'21,94"N	107°01'32,60"E
A16	10°32'16,73"N	107°01'24,54"E	10°32'13,06"N	107°01'30,96"E
A17	10°32'12,18"N	107°01'22,81"E	10°32'08,51"N	107°01'29,23"E
A18	10°32'07,87"N	107°01'19,91"E	10°32'04,20"N	107°01'26,33"E
A19	10°32'02,80"N	107°01'15,15"E	10°31'59,13"N	107°01'21,57"E
A20	10°31'57,37"N	107°01'08,79"E	10°31'53,69"N	107°01'15,22"E
A21	10°31'55,67"N	107°01'10,38"E	10°31'52,00"N	107°01'16,80"E
A22	10°31'49,30"N	107°01'02,20"E	10°31'45,62"N	107°01'08,63"E
A23	10°31'44,47"N	107°00'56,93"E	10°31'40,80"N	107°01'03,35"E
A24	10°31'41,08"N	107°00'52,60"E	10°31'37,40"N	107°00'59,02"E
A25	10°31'41,14"N	107°00'53,46"E	10°31'37,46"N	107°00'59,88"E
A26	10°31'38,52"N	107°00'51,39"E	10°31'34,85"N	107°00'57,82"E
A27	10°31'39,33"N	107°00'50,78"E	10°31'35,66"N	107°00'57,20"E

- Tuyến hành trình vận chuyển vật, chất nạo vét: Đi từ khu vực thi công nạo vét điều chỉnh cục bộ đoạn luồng luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải theo sông Thị Vải, sông Cái Mép đến cắt luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu tại phao BHHH số “6” và “9”, vòng ra biển vào luồng hàng hải Soài Rạp đến vị trí Âu chứa tạm chất nạo vét và ngược lại.

2. Vị trí Âu chứa tạm vật, chất nạo vét

- Nằm ở bờ sông Soài Rạp, phía bên trái luồng hàng hải Soài Rạp, giữa phao BHHH số “24” và “26” khoảng 250 m, được giới hạn bởi các điểm có tọa độ như sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
AC-1	10°26'34,66"N	106°45'21,33"E	10°26'30,99"N	106°45'27,75"E
AC-2	10°26'35,64"N	106°45'22,64"E	10°26'31,97"N	106°45'29,06"E
AC-3	10°26'29,17"N	106°45'27,62"E	10°26'25,50"N	106°45'34,04"E
AC-4	10°26'28,18"N	106°45'26,31"E	10°26'24,51"N	106°45'32,73"E

3. Thời gian thi công: Dự kiến từ ngày 16/12/2022 đến ngày 30/4/2023.

4. Phương tiện tham gia thi công: Máy đào gầu dây (Xăng cạp), sà lan, tàu kéo và Tàu hút phun (Tàu xén thổi).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Vũng Tàu - Thị Vải qua khu vực thi công nạo vét có tọa độ nêu trên lưu ý giảm tốc độ, tăng cường cảnh giới;

tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu, Trung tâm VTS và lực lượng điều tiết giao thông tại hiện trường

Để biết thêm thông tin chi tiết liên hệ trực tiếp với Công ty Quản lý dự án Khí ⁽¹⁾./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty ĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng KTKH, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP; P.ATHHBình

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) |
| 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) |
| 3 Chỉ Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart) |
| 4 Cục Cảnh sát biển | 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 5 Chỉ Cục đường sông phía Nam | 17 Cty Vận tải Thủy Bắc |
| 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy |
| - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 21 Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ |
| - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam | 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam |
| 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô |
| - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 27 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 28 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 29 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (Dong Do MARINE) | 30 Sở GTVT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) | 31 Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu |
| - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang | 32 Cty Quản lý dự án Khí |
| 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | |
| 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh | |
| 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh | |
| 12 Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu | |

(1) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.